

QUY TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC KIỂU BÀI TÁC GIA TRONG MÔN NGỮ VĂN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP DỰ ÁN

VÕ THỊ NGỌC THÙY

Học viên Cao học Lớp Lí luận và Phương pháp dạy học
bộ môn Văn - Tiếng Việt K32
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Nhận bài ngày 10/01/2026. Sửa chữa xong 25/02/2026. Duyệt đăng 28/02/2026.

Abstract

In the 2018 General Education Curriculum for Literature, author-focused units are identified as a means of supporting text comprehension; however, teaching practice still tends to emphasize biographical information rather than competency development. This article proposes a five-step instructional process for organizing the teaching of author-focused lessons in textbooks through project-based learning in order to enhance integration and promote students' active roles in learning. The proposed process is grounded in competency-based education, constructivist theory, and project-based learning, and is illustrated through a specific lesson at the upper secondary level. It contributes to repositioning authorial knowledge as a tool for supporting reading comprehension and text production.

Keywords: Author-focused lessons, competency development, project-based learning, reading comprehension, teaching Literature at upper secondary school.

1. Đặt vấn đề

Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) môn Ngữ văn 2018 định hướng phát triển năng lực (PTNL) thông qua tổ chức các hoạt động đọc, viết, nói và nghe, trong đó tri thức văn học được vận dụng như công cụ kiến tạo và lí giải văn bản [1]. Trong cấu trúc chương trình THPT, kiến thức về tác gia giữ vị trí định hướng phương pháp đọc, bởi yêu cầu cần đạt đều nhấn mạnh việc vận dụng hiểu biết về tác giả để phân tích, đánh giá tác phẩm. Tuy nhiên, thực tiễn dạy học cho thấy bài học tác gia vẫn chủ yếu dừng ở cung cấp thông tin tiểu sử, bối cảnh hoặc khái quát phong cách, chưa thực sự phát huy chức năng PTNL đọc hiểu. Trong khi đó, dạy học dự án (DHDA) được xem là phương thức tổ chức hoạt động học tập tích cực, tích hợp và có khả năng thúc đẩy kiến tạo tri thức nhưng việc vận dụng vào kiểu bài tác gia còn thiếu một mô hình chuyên biệt phù hợp với đặc trưng nội dung. Từ thực tiễn đó, bài viết đề xuất vận dụng quy trình 5 bước tổ chức dạy học kiểu bài tác gia theo phương pháp dự án (PPDA) nhằm cụ thể hóa định hướng PTNL trong môn Ngữ văn THPT và góp phần hoàn thiện cơ sở phương pháp luận cho dạy học kiểu bài này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Kiểu bài tác gia trong sách giáo khoa môn Ngữ văn (Chương trình Giáo dục phổ thông 2018) và phương pháp dự án

Trong Chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018, định hướng lấy văn bản làm trung tâm đã tạo nên sự chuyển biến căn bản trong cách tiếp cận kiểu bài tác gia ở trường phổ thông. Nếu trong Chương trình GDPT 2006, bài học tác gia chủ yếu thiên về truyền thụ kiến thức văn học sử (tiểu sử, sự nghiệp, đặc điểm tư tưởng - nghệ thuật) thì ở chương trình mới, tri thức về tác gia không còn là mục tiêu ghi nhớ tự thân

Email: vtnthuy.nh@hue.edu.vn

mà trở thành công cụ hỗ trợ trực tiếp cho hoạt động đọc hiểu văn bản. Chương trình Ngữ văn 2018 không quy định riêng một “kiểu bài tác gia” như một đơn vị kiến thức độc lập nhưng xác định rõ yêu cầu cần đạt về đọc liên hệ, so sánh, kết nối hiểu biết về cuộc đời, sự nghiệp, phong cách của tác giả để đọc hiểu tác phẩm. Ở THPT, ba tác gia trọng tâm gồm Nguyễn Trãi (lớp 10), Nguyễn Du (lớp 11) và Hồ Chí Minh (lớp 12), gắn với các văn bản tiêu biểu như *Bình Ngô đại cáo*, *Truyện Kiều*, *Tuyên ngôn độc lập*. Các bộ sách giáo khoa hiện hành đều tổ chức bài học về tác gia nhằm hỗ trợ hoạt động đọc hiểu văn bản.

Về phương diện lí luận, cách tiếp cận này phù hợp với quan niệm hiện đại khi coi tác phẩm là trung tâm của hoạt động tiếp nhận văn học. Thông tin về tác gia được đặt trong mối quan hệ với văn bản và bối cảnh lịch sử - văn hóa, giúp người đọc hiểu sâu hơn giá trị của tác phẩm. Vì vậy, kiểu bài tác gia trong chương trình mới thực chất là một hoạt động đọc hiểu tổng hợp, đòi hỏi năng lực liên hệ, so sánh và khái quát.

Đặc trưng này tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận dụng phương pháp DHDA. Theo Kilpatrick, dự án là một hoạt động học tập có mục đích do người học chủ động thực hiện [6]. Khi áp dụng vào kiểu bài tác gia, PPDA giúp chuyển trọng tâm từ “học về tác gia” sang “nghiên cứu tác gia để đọc hiểu văn bản”. Học sinh (HS) cần tìm kiếm và xử lí tư liệu, thiết lập mối liên hệ giữa đời sống - tư tưởng - sáng tác của tác giả với văn bản, từ đó kiến tạo tri thức và trình bày kết quả qua các sản phẩm học tập. Giáo viên giữ vai trò thiết kế, tổ chức và định hướng, bảo đảm sự phù hợp với mục tiêu PTNL của chương trình.

2.2. Cơ sở và nguyên tắc của việc vận dụng quy trình dạy học dự án

2.2.1. Cơ sở vận dụng quy trình dạy học dự án

Việc xây dựng quy trình tổ chức dạy học kiểu bài tác gia bằng phương pháp DHDA dựa trên cả cơ sở lí luận và thực tiễn. Trước hết, Chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018 xác định PTNL là mục tiêu trung tâm, trong đó năng lực đọc hiểu giữ vai trò cốt lõi. Vì vậy, tri thức về tác gia không còn là nội dung văn học sử cần ghi nhớ mà trở thành phương tiện hỗ trợ người học lí giải và đánh giá văn bản, đòi hỏi cách tổ chức dạy học gắn nội dung, hoạt động và sản phẩm với mục tiêu PTNL.

Về lí luận dạy học, Kilpatrick (1918), kế thừa triết lí giáo dục của Dewey đã đề xuất quy trình DHDA gồm bốn bước: xác định mục đích, lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá [6]. Trên cơ sở đó, nhiều tác giả phát triển các mô hình 5 bước phù hợp với bối cảnh nhà trường phổ thông [7], [2]. Với đặc trưng yêu cầu người học chủ động tìm kiếm, xử lí thông tin và tạo lập sản phẩm, PPDA tạo điều kiện để HS nghiên cứu tác gia gắn với hoạt động đọc hiểu và bối cảnh văn hóa - lịch sử của tác phẩm.

Thực tiễn dạy học ở THPT cho thấy GV nhìn nhận đúng vai trò của kiểu bài tác gia và giá trị của PPDA nhưng việc triển khai còn hạn chế do khó khăn trong thiết kế dự án, tổ chức thực hiện và xây dựng công cụ đánh giá. Trong khi đó, HS có xu hướng hứng thú với các hoạt động học tập gắn với văn bản và sản phẩm sáng tạo. Điều này cho thấy nhu cầu cần thiết phải xây dựng một quy trình tổ chức rõ ràng và khả thi.

2.2.2. Nguyên tắc vận dụng quy trình

Việc vận dụng PPDA vào tổ chức dạy học kiểu bài tác gia cần tuân thủ một số nguyên tắc cơ bản: - Bám sát mục tiêu của Chương trình GDPT 2018 môn Ngữ văn: Tri thức về tác gia cần được tổ chức như một “công cụ đọc”, giúp HS liên hệ, so sánh và lí giải giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm trong hoạt động đọc hiểu; - Bảo đảm tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS: DHDA chuyển trọng tâm từ truyền thụ sang tổ chức hoạt động, tạo điều kiện để HS tham gia toàn bộ quá trình từ xác định vấn đề, thu thập - xử lí thông tin đến xây dựng và trình bày sản phẩm; - Bảo đảm tính tích hợp và đa dạng trong tổ chức dạy học: Kiểu bài tác gia cần được đặt trong mối quan hệ với tác phẩm, bối cảnh lịch sử - văn hóa và đời sống đương đại; vì vậy dự án có thể triển khai với nhiều hình thức và sản phẩm khác nhau như báo cáo, video, triển lãm hoặc sân khấu hóa,...; - Chú trọng khai thác công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo: như công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lí thông tin và sáng tạo sản phẩm số, phù hợp với định hướng PTNL số của người học.

Trên cơ sở những nguyên tắc trên, việc tổ chức dạy học kiểu bài tác gia bằng PPDA cần được cụ thể hóa thành một quy trình vận hành rõ ràng. Vì vậy, bài viết đề xuất vận dụng quy trình 5 bước nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa cơ sở lí luận và thực tiễn triển khai trong dạy học Ngữ văn THPT.

2.3. Quy trình tổ chức dạy học kiểu bài tác gia bằng phương pháp dự án

2.3.1. Đề xuất quy trình

Để bảo đảm khả năng triển khai trong thực tiễn dạy học, việc tổ chức kiểu bài tác gia theo PPDA cần được thiết kế thành một tiến trình có cấu trúc rõ ràng, xác định mục tiêu, nhiệm vụ và sản phẩm ở từng giai đoạn. Các hoạt động học tập được tổ chức theo hướng gắn kết tri thức về tác gia với tiến trình đọc hiểu văn bản và các hoạt động Đọc - Viết - Nói - Nghe. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất quy trình tổ chức dạy học kiểu bài tác gia bằng PPDA gồm 5 bước liên thông, trong đó mỗi bước vừa hướng tới việc hoàn thành nhiệm vụ dự án vừa góp phần PTNL đọc hiểu và tạo lập văn bản của HS.

Bước 1: Khởi động dự án - xác định vấn đề học tập: GV định hướng cho HS tiếp cận tác gia thông qua các câu hỏi gắn với việc đọc hiểu tác phẩm như mối quan hệ giữa tư tưởng, phong cách của tác gia với các sáng tác tiêu biểu. HS tham gia trao đổi ban đầu, đọc tư liệu định hướng và hình thành mục tiêu học tập, qua đó nhận thức vai trò của tri thức tác gia trong việc lí giải văn bản.

Bước 2: Lập kế hoạch dự án - định hướng nhiệm vụ học tập: Dưới sự hướng dẫn của GV, HS xây dựng kế hoạch thực hiện dự án, xác định nhiệm vụ của từng nhóm, phân công công việc, lựa chọn nguồn tư liệu và dự kiến hình thức sản phẩm. Quá trình này giúp HS định hướng nội dung cần đọc và cách thức khai thác tri thức về tác gia phục vụ việc tìm hiểu tác phẩm.

Bước 3: Thực hiện dự án - đọc hiểu và xử lí tri thức tác gia: HS tiến hành đọc các văn bản và tư liệu liên quan đến tác gia, thu thập và xử lí thông tin nhằm nhận diện tư tưởng, phong cách của tác giả qua các tác phẩm tiêu biểu. Song song với hoạt động đọc, HS ghi chép, tổng hợp thông tin, trao đổi trong nhóm và từng bước xây dựng bản thảo nội dung cho sản phẩm dự án.

Bước 4: Hoàn thiện và công bố sản phẩm: HS hoàn thiện văn bản theo yêu cầu kiểu bài của từng khối lớp và công bố sản phẩm dự án trước lớp thông qua các hình thức như thuyết trình, báo cáo hoặc sản phẩm học tập số. Hoạt động trình bày và trao đổi giúp HS vận dụng tri thức về tác gia để xây dựng và bảo vệ quan điểm của mình.

Bước 5: Đánh giá và phản hồi - củng cố tri thức và năng lực: GV và HS tiến hành đánh giá quá trình và kết quả dự án thông qua các công cụ như rubric, bảng kiểm, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng. Hoạt động phản hồi giúp HS hệ thống hóa tri thức về tác gia, điều chỉnh cách đọc hiểu và cách tạo lập văn bản, qua đó tiếp tục PTNL ngôn ngữ và năng lực văn học.

Cấu trúc hoạt động cụ thể của từng bước trong quy trình được thể hiện rõ ở bảng sau:

Quy trình dự án	Hoạt động Đọc - Viết - Nói và nghe trong kiểu bài tác gia
Bước 1: Khởi động dự án - xác định vấn đề học tập	Đọc: Đọc thông tin khái quát về tác gia; đọc văn bản/tư liệu mở đầu để nhận diện bối cảnh lịch sử - văn hóa và vấn đề trọng tâm của tác gia. Nói - Nghe: Trao đổi hiểu biết ban đầu; thảo luận về vai trò, đóng góp và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau liên quan đến tác gia. Viết (học tập): Ghi lại câu hỏi nghiên cứu, xác lập hướng tiếp cận dự án.
Bước 2: Lập kế hoạch dự án - định hướng nhiệm vụ học tập	Nói - Nghe: Thảo luận nhóm để xác định nội dung nghiên cứu (tư tưởng, phong cách, giá trị xã hội của tác phẩm); thống nhất nhiệm vụ. Viết (học tập): Lập kế hoạch thực hiện; xây dựng đề cương dự án; xác định nguồn tư liệu và sản phẩm cần tạo lập. Xác định kiểu bài sẽ thực hiện: - Lớp 10: Viết bài nghị luận về một vấn đề xã hội. - Lớp 11: Viết bài thuyết minh về tác phẩm văn học (có lồng ghép miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận). - Lớp 12: Viết báo cáo kết quả dự án (có sơ đồ, bảng biểu, trích dẫn và tài liệu tham khảo). → Định hình rõ hoạt động Đọc và kiểu bài Viết sẽ thực hiện ở các bước sau.

Bước 3: Thực hiện dự án - đọc hiểu, xử lý tri thức tác gia, xây dựng bản thảo văn bản	Đọc (trọng tâm): Đọc văn bản thông tin về tác gia; đọc tác phẩm tiêu biểu; đọc tài liệu tham khảo để nhận diện bối cảnh sáng tác, tư tưởng, phong cách nghệ thuật và giá trị lịch sử - văn hóa của tác phẩm. Viết: - Viết (học tập): Ghi chép, sơ đồ hóa, lập bảng so sánh; hệ thống đặc điểm phong cách; khái quát tiến trình sáng tác; - Viết (tạo lập - bản nháp): Xây dựng luận điểm, luận cứ; lập dàn ý chi tiết; viết đoạn văn trung tâm; soạn thảo bản nháp theo kiểu bài của từng lớp. Nói - Nghe: Trao đổi, phân biện cách hiểu về tác gia và văn bản; thảo luận về hiệu quả lập luận, yếu tố biểu cảm trong văn bản nghị luận. → Tri thức tác gia được vận dụng trực tiếp như công cụ để đọc hiểu, lí giải tác phẩm, xây dựng lập luận và cấu trúc văn bản.
Bước 4: Hoàn thiện và công bố sản phẩm - thực hành hoạt động Viết và Nói - nghe	Viết (hoàn chỉnh): Chỉnh sửa, hoàn thiện văn bản theo đúng kiểu bài; bổ sung dẫn chứng, trích dẫn, tài liệu tham khảo; chuẩn hóa hình thức trình bày. Nói: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau (10); Giới thiệu tác phẩm văn học (11); thuyết trình kết quả của bài tập dự án (12). Nghe: Lắng nghe, đặt câu hỏi, phân biện và tiếp nhận phản hồi từ GV và các nhóm khác. → Hoạt động Viết, Nói và Nghe được thực hiện như những yêu cầu tạo lập văn bản và giao tiếp học thuật của Chương trình GDPT 2018.
Bước 5: Đánh giá và phản hồi - củng cố tri thức và năng lực	Viết (tích hợp): Tự đánh giá, chỉnh sửa và hoàn thiện bài viết/báo cáo; phản ánh việc vận dụng tri thức tác gia trong đọc hiểu và tạo lập văn bản. Nói - Nghe: Nhận xét đồng đẳng; trao đổi, rút kinh nghiệm. → Tri thức tác gia được hệ thống hoá và điều chỉnh thông qua phản hồi, góp phần hoàn thiện năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học.

Bảng trên cho thấy quy trình 5 bước được thiết kế theo hướng tích hợp chặt chẽ các hoạt động Đọc - Viết - Nói và Nghe của Chương trình Ngữ văn 2018. Trong đó, hoạt động đọc giữ vai trò trung tâm, còn viết, nói và nghe được tổ chức như các hình thức tạo lập và giao tiếp học thuật. Tri thức tác gia được vận dụng xuyên suốt như công cụ hỗ trợ đọc hiểu và tạo lập văn bản. Nhờ vậy, quy trình bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu PTNL và đặc trưng nội dung của kiểu bài tác gia.

2.3.2. Minh họa tổ chức kiểu bài tác gia bằng phương pháp dự án

Quy trình 5 bước có thể được vận dụng đối với Bài 6: *Hồ Chí Minh - “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”* (Ngữ văn 12, bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống*) như một mô hình tổ chức dạy học kiểu bài tác gia theo PPDA. Với đặc trưng tích hợp các mạch đọc, tiếng Việt, viết, nói và nghe, đọc mở rộng, bài học tạo điều kiện thuận lợi để triển khai dự án học tập xoay quanh việc vận dụng tri thức về tác gia Hồ Chí Minh vào đọc hiểu và tạo lập văn bản. Trong cấu trúc này, kiểu bài tác gia giữ vai trò trung tâm định hướng còn các hoạt động được tổ chức tương thích với tiến trình 5 bước của dự án, bảo đảm sự thống nhất giữa yêu cầu chương trình, kế hoạch bài dạy theo Công văn 5512 và mục tiêu PTNL đọc hiểu.

Bước 1: Lựa chọn cụm bài - xác định ý tưởng dự án: Ở hoạt động Khởi động, GV sử dụng hệ thống câu hỏi khái quát nhằm hình thành vấn đề trung tâm của dự án, như: Hồ Chí Minh là nhà văn hóa, nhà tư tưởng như thế nào? Vì sao có thể xem sự nghiệp văn học của Người là sự kết hợp hài hòa giữa tư tưởng chính trị - giá trị nhân văn - nghệ thuật ngôn từ? Từ đó, dự án “Hồ Chí Minh - Văn hóa soi đường” được giới thiệu, với yêu cầu HS tìm hiểu và phân tích các tác phẩm tiêu biểu; kết hợp trải nghiệm thực tế tại các địa danh ở Huế gắn với tuổi trẻ của Người để làm sâu sắc nhận thức về tư tưởng và phong cách nghệ thuật. Sản phẩm chung của lớp được xác định là “Hồ sơ học tập về tác gia Hồ Chí Minh”. Việc xác lập ngay từ đầu sản phẩm đích giúp HS nhận thức rõ tính định hướng và tính tổng hợp của dự án.

Bước 2: Thiết kế dự án: Ở giai đoạn Hình thành kiến thức, GV phát phiếu giao nhiệm vụ cho từng nhóm, tương ứng với các mảng nội dung: tiểu sử - phong cách; văn chính luận; thơ ca; truyện kí; di sản tư tưởng hôm nay.

Nhiệm vụ cụ thể như trong bảng sau:

Nhóm	Nhiệm vụ chính	Sản phẩm chính	Sản phẩm phụ
Nhóm 1: Hồ Chí Minh và hành trình tuổi trẻ tại Huế	+ Tìm hiểu tiểu sử, sự nghiệp Hồ Chí Minh (SGK + tư liệu) + Lập sơ đồ tư duy/timeline/infographic giới thiệu tác giả + Viết bài thuyết minh 200-300 chữ về một địa danh gắn với Hồ Chí Minh	+ Infographic/ebook/timeline về Hồ Chí Minh + Bài thuyết minh (200-300 chữ)	+ Bookmark/thiệp nghệ thuật chủ đề “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. + Bộ quote cards trích dẫn lời Hồ Chí Minh về học tập, đạo đức, độc lập dân tộc. + Word cloud (đám mây từ khóa) về tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh sau dự án. + Bộ ảnh minh họa “Dấu chân Hồ Chí Minh” (ảnh chụp/sưu tầm có chú thích).
Nhóm 2: Văn chính luận Hồ Chí Minh - Tuyên ngôn Độc lập	+ Phân tích giá trị tư tưởng và nghệ thuật của <i>Tuyên ngôn Độc lập</i> + So sánh với Tuyên ngôn Mỹ/Pháp + Liên hệ vấn đề quyền con người hôm nay	+ Poster/infographic phân tích, so sánh + Bài viết phân tích – liên hệ (3-5 trang)	
Nhóm 3: Thơ Hồ Chí Minh	+ Phân tích thơ (<i>Mộ, Nguyên tiêu, Vọng nguyệt, Cảnh khuya,...</i>) + Làm rõ phong cách thơ Hồ Chí Minh + Thu âm đọc diễn cảm, viết lời bình	+ Clip đọc thơ (2-3 phút) + Lời bình/đoạn NLVH (200–300 chữ)	
Nhóm 4: Truyện kí Hồ Chí Minh	+ Tìm hiểu truyện kí (<i>Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu, Lời than vãn của bà Trưng Trắc, Vì hành,...</i>) + Sân khấu hóa hoặc trình diễn tiểu phẩm + Phân tích giọng điệu trào phúng, tư tưởng phê phán	+ Clip trình diễn/ tiểu phẩm + Poster + đoạn NLVH (200 chữ)	+ QR card liên kết tới hồ sơ học tập, video, podcast của dự án. + Sổ tay mini: “Một câu nói của Bác - một suy ngẫm của tôi”.
Nhóm 5: Di sản Hồ Chí Minh hôm nay	+ Viết đoạn NLXH 200 chữ về học tập và làm theo Bác + Thực hiện phỏng vấn/khảo sát “Học Bác Hồ hôm nay” + Tổng hợp sản phẩm các nhóm thành báo cáo chung	+ Đoạn NLXH 200 chữ + Video phỏng vấn (3 phút) + Báo cáo dự án	+ Logo/biểu tượng dự án do HS đề xuất.

Việc phân công nhiệm vụ cho thấy dự án được thiết kế theo hướng phân hóa, đồng thời đảm bảo sự tích hợp hoạt động Đọc - Viết - Nói và Nghe trong từng sản phẩm.

Bước 3: Thực hiện dự án: Trong quá trình đọc hiểu các văn bản thuộc cụm bài (văn bản tác gia, *Tuyên ngôn Độc lập*, thơ, truyện kí), HS đồng thời triển khai nhiệm vụ dự án. Hoạt động luyện tập - hoàn thiện sản phẩm được tổ chức song song với việc thực hành tiếng Việt (các biện pháp tăng tính khẳng định, phụ định trong văn bản nghị luận) và viết báo cáo kết quả dự án. HS làm việc nhóm, xử lý tư liệu, chỉnh sửa nội dung, bổ sung dẫn chứng, hoàn thiện hình thức trình bày; tham quan thực tế, ghi nhật kí trải nghiệm, thu thập hình ảnh, hoàn thành thẻ cảm xúc và tích hợp tư liệu vào sản phẩm. Ở bước này, kiến thức tác gia không tồn tại như phần tiểu sử tách rời mà trở thành trực liên kết giúp HS đọc sâu các văn bản, hiểu mối quan hệ giữa con người - tư tưởng - phong cách - hoàn cảnh lịch sử.

Bước 4: Hoàn thiện và công bố sản phẩm: Ở giai đoạn vận dụng, GV tổ chức triển lãm mini *Bác Hồ trong lòng Huế*, gồm các gian trưng bày sản phẩm: poster, infographic, tranh minh họa, clip, tiểu phẩm, thẻ cảm xúc. Mỗi nhóm trình bày sản phẩm trong 10 phút; các nhóm khác đặt câu hỏi, nhận xét, phản biện. Hoạt động này tạo điều kiện để HS rèn luyện năng lực nói và nghe, đồng thời kiểm chứng mức độ làm chủ tri thức tác gia thông qua đối thoại học thuật. Sản phẩm cuối cùng được tích hợp thành *Hồ sơ học tập về tác gia Hồ Chí Minh*, thể hiện tính tổng hợp và liên kết của dự án.

Bước 5: Đánh giá: Đánh giá được thực hiện xuyên suốt và ở cuối dự án, kết hợp đánh giá quá trình và đánh giá sản phẩm. HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng; GV tổng hợp nhận xét, chỉ ra điểm mạnh - hạn chế, đồng thời khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật và ý nghĩa thời đại của di sản Hồ Chí Minh.

2.4. Giá trị và giới hạn của quy trình

2.4.1. Giá trị lí luận

Ở bình diện phương pháp luận, quy trình góp phần cụ thể hóa việc tích hợp giữa tiếp cận nội dung và tiếp cận hoạt động trong dạy học Ngữ văn. Thay vì tách rời tri thức tác gia khỏi tiến trình đọc hiểu, quy trình xác lập nguyên lí tổ chức dựa trên sự tương thích giữa đối tượng nhận thức (tri thức về tác gia) và phương thức nhận thức (hoạt động Đọc - Viết - Nói và Nghe).

Việc đặc thù hóa DHDA vào kiểu bài tác gia không chỉ là một điều chỉnh kĩ thuật mà là sự tái cấu trúc

vai trò của tri thức văn học sử trong bối cảnh PTNL. Tri thức tác gia được nhìn nhận như một cấu trúc động, có chức năng hỗ trợ lí giải và đánh giá văn bản, thay vì một hệ thống thông tin tĩnh cần ghi nhớ. Ở phương diện này, mô hình có thể được xem như một khung tham chiếu cho các nghiên cứu tiếp theo về khả năng vận dụng DHDA vào những nội dung đặc thù của môn Ngữ văn.

2.4.2. Giá trị thực tiễn

Ở bình diện tổ chức dạy học, quy trình cung cấp một cấu trúc thiết kế tương đối rõ ràng cho việc xây dựng bài học tác gia theo định hướng PTNL. Việc xác định cụ thể các bước, nhiệm vụ và sản phẩm giúp GV có cơ sở điều phối hoạt động học tập theo hướng tích cực và tích hợp, đồng thời bảo đảm sự gắn kết với tiến trình đọc hiểu văn bản trong chương trình. Quy trình cũng cho phép điều chỉnh linh hoạt về quy mô và thời lượng, tùy thuộc vào điều kiện lớp học, đặc điểm HS và mục tiêu cụ thể của từng bài học. Điều này mở ra khả năng vận dụng trong nhiều bối cảnh dạy học khác nhau ở THPT.

2.4.3. Điều kiện và giới hạn

Hiệu quả của mô hình phụ thuộc đáng kể vào năng lực thiết kế, tổ chức và điều phối của GV. Việc triển khai đòi hỏi GV có khả năng xây dựng nhiệm vụ phù hợp, kiểm soát tiến trình và định hướng hoạt động đọc hiểu, tránh tình trạng sản phẩm dự án lẫn lộn át mục tiêu học tập cốt lõi. Bên cạnh đó, mô hình cần sự bảo đảm nhất định về thời lượng và hạ tầng công nghệ, đặc biệt khi tích hợp các công cụ số trong quá trình thực hiện. Trong điều kiện hạn chế, một số bước có thể phải tinh giản hoặc điều chỉnh. Do được xây dựng trên đặc thù của kiểu bài tác gia, quy trình không thể áp dụng nguyên dạng cho các kiểu bài khác mà không có sự tái thiết kế phù hợp. Việc chỉ ra những điều kiện và giới hạn này nhằm khẳng định tính khả kiểm chứng, đồng thời mở ra hướng tiếp tục hoàn thiện và mở rộng nghiên cứu.

3. Kết luận

Trong bối cảnh triển khai Chương trình GDPT 2018, việc tổ chức dạy học kiểu bài tác gia đòi hỏi sự chuyển dịch từ tiếp cận truyền thụ tri thức sang tiếp cận PTNL. Bài viết đã đặt vấn đề này trong mối quan hệ với phương pháp DHDA, từ đó xây dựng cơ sở lí luận, xác lập hệ nguyên tắc và đề xuất một quy trình tổ chức gồm 5 bước để bảo đảm sự tương thích giữa đặc trưng nội dung và phương thức tổ chức hoạt động học tập. Quy trình được đề xuất không nhằm thay thế hoàn toàn các hình thức tổ chức dạy học khác mà cung cấp một cấu trúc tham chiếu có tính hệ thống cho việc thiết kế bài học tác gia theo định hướng tích cực, tích hợp và PTNL. Điểm trọng tâm của mô hình nằm ở việc tái định vị tri thức tác gia như một công cụ nhận thức, được vận dụng trong tiến trình đọc - viết - nói - nghe thay vì tồn tại như một khối thông tin tách biệt. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc vận dụng DHDA vào kiểu bài tác gia còn mở ra khả năng gắn kết tri thức văn học với các trải nghiệm học tập đa dạng, góp phần hình thành năng lực tự học, năng lực nghiên cứu và năng lực giao tiếp học thuật cho HS. Kết quả nghiên cứu bước đầu cho thấy quy trình đề xuất có tính khả thi trong việc tổ chức hoạt động học tập tích cực và tích hợp trong môn Ngữ văn. Đây cũng có thể là cơ sở để tiếp tục thử nghiệm, điều chỉnh và mở rộng mô hình trong các nghiên cứu tiếp theo nhằm hoàn thiện phương thức tổ chức dạy học kiểu bài tác gia trong nhà trường phổ thông.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*.
- [2] Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên, 2024). *Ngữ văn 12 - Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống*. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [3] Dương Thị Hồng Hiếu (2017). *Giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng dạy học dựa trên dự án trong dạy học Ngữ văn*. Tạp chí khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 14, tr. 97-108.
- [4] Kilpatrick, W. H. (1918). *The project method: The use of the purposeful act in the educative process*. Teachers College Record, 19(4), 319-335.
- [5] Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà (2020). *Dạy và học tích cực: Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [6] Phan Đồng Châu Thủy (2013). *Một số giải pháp giúp giáo viên và học sinh vượt qua thách thức khi dạy học theo dự án*. Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn, tập 3 số 1, tr. 110-115.
- [7] Trịnh Văn Biều, Phan Đồng Châu Thủy, Trịnh Lê Hồng Phương (2011). *Dạy học theo dự án - từ lí luận đến thực tiễn*. Tạp chí khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 28, tr. 3-12.